BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1065/QĐ-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế thành công ty cổ phần

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 ngày 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 63/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Thông tư số 07/2018/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xây dựng phương án sử dụng lao động và thực hiện chính sách đối với người lao động khi cổ phần hóa quy định tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16 ngày 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp Nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh

nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 3016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Biên bản ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế về việc thẩm định phương án cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế để thực hiện cổ phần hóa;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế tại Công văn số 707/BCĐCPH ngày 28 tháng 3 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hoá chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế thành công ty cổ phần với các nội dung chính sau:

1. Hình thức cổ phần hoá: Kết hợp vừa bán bớt một phần vốn Nhà nước vừa phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

2. Loại hình cổ phần hoá: Cổ phần hoá trong đó Nhà nước nắm giữ trên 65% vốn điều lệ.

3. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: Công ty cổ phần Khoáng sản Thừa Thiên Huế.

4. Tên giao dịch quốc tế: THUA THIEN HUE MINERALS JOINT STOCK COMPANY.

5. Tên viết tắt: HUMEXCO.

6. Trụ sở chính: Số 53 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Công ty cổ phần có:

- Tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Thực hiện chế độ hoạch toán độc lập.

- Có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần và Luật doanh nghiệp, được đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

8. Ngành nghề kinh doanh:

- Khai khoáng khác, chi tiết:

+ Khai thác quặng Titan (Ilmenite, Zircon, Monazite, Rutile).

+ Khai thác các chất phụ gia cho vật liệu công nghiệp.

- Sản xuất khác, chi tiết:

+ Chế biến quặng Titan (Ilmenite, Zircon, Monazite, Rutile).

+ Chế biến các chất phụ gia cho vật liệu công nghiệp.

- Khai thác quặng sắt.

- Sản xuất sắt, thép, gang.

Chi tiết: Chế biến sắt, sắt hợp kim.

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại, chi tiết:

+ Bán buôn quặng Titan (Ilmenite, Zircon, Monazite, Rutile).

+ Bán buôn sắt thép, sắt hợp kim.

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét.

- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Chi tiết: Bán buôn các loại đá, cát, sỏi, đất sét.

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

Chi tiết: Bán buôn thiết bị vật tư sản xuất công nghiệp.

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.

Chi tiết: Bán buôn hàng tiêu dùng cho gia đình.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác, chi tiết:

+ Thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất tại nơi thăm dò.

+ Dịch vụ phân tích và thử nghiệm (VILAS 286).

- Bán buôn chuyên doanh khác.

Chi tiết: Bán buôn các chất phụ gia cho vật liệu công nghiệp.

9. Nhà đầu tư chiến lược: không.

10. Vốn Điều lệ: 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 15.000.000 (Mười lăm triệu) cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

11. Cơ cấu phát hành lần đầu như sau:

- Số cổ phần Nhà nước tham gia: 9.825.000 cổ phần, chiếm 65,5% vốn điều lệ.

- Số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong Công ty theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16 ngày 11 năm 2017 của Chính phủ: 270.200 cổ phần, chiếm 1,8% vốn điều lệ.

- Số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong Công ty theo quy định tại khoản 2 điều 42 Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16 ngày 11 năm 2017 của Chính phủ: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

- Số cổ phần bán cho tổ chức công đoàn tại Công ty: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

- Số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

- Số cổ phần bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư thông thường: 4.904.800 cổ phần, chiếm 32,7% vốn điều lệ.

Trường hợp không bán hết cổ phần thì được xử lý theo quy định của Nhà nước (Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 ngày 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính có liên quan).

12. Phương thức bán cổ phần:

Bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư thông thường trước và bán ưu đãi cho người lao động sau. Giá bán cổ phần cho các nhà đầu tư thông thường và bán ưu đãi cho người lao động: thực hiện theo quy định của Nhà nước.

13. Bán đấu giá cổ phần lần đầu:

- Đối tượng tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phương thức thực hiện đấu giá: Tổ chức bán đấu giá công khai trước cho các nhà đầu tư.

- Kế hoạch, thời gian tổ chức bán đấu giá công khai và các công việc khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

14. Giá khởi điểm chào bán số cổ phần bán đấu giá lần đầu cho các nhà đầu tư thông thường: 11.700 đồng/01 cổ phần (Mười một nghìn, bảy trăm đồng/một cổ phần).

15. Đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá chào bán số cổ phần bán đấu giá lần đầu cho các nhà đầu tư thông thường: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

16. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số lao động có đến thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp (26/12/2018): 175 người.

- Tổng số lao động sẽ nghỉ hưu tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp (26/12/2018): 0 người.

- Tổng số lao động sẽ nghỉ việc tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp (26/12/2018): 06 người.

Trong đó:

+ Số lao động dôi dư thực hiện theo Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ: 05 người;

+ Số lao động phải chấm dứt Hợp đồng lao động và trả trợ cấp mất việc làm: 01 người;

- Tổng số lao động sẽ chuyển sang tiếp tục làm việc tại công ty cổ phần: 169 người.

17. Phương án quản lý, sử dụng đất sau cổ phần hóa đối với các khu đất Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế đang quản lý, sử dụng:

- Thực hiện theo Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017.

Riêng Khu đất tại số 53 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế thực hiện như sau:

+ Điều chỉnh thời hạn cho thuê Khu đất tại số 53 đường Nguyễn Gia Thiều nêu tại Khoản 1 Phụ lục Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế: Nhà nước cho thuê đất đến ngày Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động.

+ Sau khi Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động giao Sở Tài chính lập thủ tục thu hồi Khu nhà đất tại số 53 đường Nguyễn Gia Thiều giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh quản lý.

+ Trung tâm Phát triển quỹ đất có trách nhiệm lập Phương án cho thuê cơ sở nhà đất số 53 đường Nguyễn Gia Thiều gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế có trách nhiệm rà soát, hoàn chỉnh các thủ tục về đất đai đối với các cơ sở nhà đất trước khi doanh nghiệp chuyển sang công ty cổ phần; tổ chức quản lý, sử dụng tài sản, đất đai theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; việc chuyển nhượng, chuyển đổi, thay đổi mục đích sử dụng đất phải được sự chấp thuận bằng văn bản của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

18. Chi phí cổ phần hóa và kinh phí trợ cấp lao động dôi dư:

Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế quyết định và chịu trách nhiệm về các khoản chi phí thực tế cần thiết phục vụ cho quá trình cổ phần hóa công ty theo dự toán được duyệt và quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện quyết toán kinh phí lao động dôi dư theo chế độ Nhà nước quy định.

19. Số dư bằng tiền Quỹ khen thưởng, phúc lợi của doanh nghiệp tại thời điểm xác định giá trị thực tế doanh nghiệp và số tiền Quỹ khen thưởng, phúc lợi

của doanh nghiệp được trích lập từ thời điểm xác định giá trị thực tế doanh nghiệp đến thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần được xác định và sử dụng theo đúng các quy định của Nhà nước.

Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế có trách nhiệm tổ chức quản lý, sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi của doanh nghiệp theo đúng các quy định của Nhà nước.

Điều 2. Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế có trách nhiệm chỉ đạo Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành bán cổ phần theo các quy định hiện hành của Nhà nước; thẩm tra và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ nội dung quy định về thời hạn thuê đất còn lại của Khu đất tại số 53 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Phú Hậu, thành phố Huế quy định tại Khoản 1 Phụ lục Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất; các Thành viên: Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh, Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế; Chủ tịch và Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Khoáng sản Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo ĐM và PTDN;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Tổng Cty Đầu tư và KD vốn Nhà nước;
- Các PCVP UBND tỉnh, CV: TC;
- Lưu: VT, DN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 797 Quyển số: 01 -SCT/BS
02 -05- 2019
CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHÚ HẬU

Đặng Thị Thanh Huyền